TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Tiêu Văn T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tiêu Văn T và chị Võ Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Tiêu Văn T và chị Võ Thị K thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Tiêu Văn T và chị Võ Thị K thống nhất giao 02 con chung tên Tiêu Ái N, sinh ngày 07/01/2010 và Tiêu Kim B, sinh ngày 26/7/2011 cho chị Võ Thị K được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Đây cũng là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của các con chung tên Tiêu Ái N và Tiêu Kim B.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Võ Thị K tự nguyện không yêu cầu anh Tiêu Văn T phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Tiêu Ái N, sinh ngày

07/01/2010 và Tiêu Kim B, sinh ngày 26/7/2011 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về chia tài sản: Anh Tiêu Văn T và chị Võ Thị K thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Tiêu Văn T và chị Võ Thị K khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Tiêu Văn T tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005001 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Anh Tiêu Văn T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Dương Chí Điền